

Số: 822/ TB-SKHCHN

An Giang, ngày 12 tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2019 - 2020

Căn cứ Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2019 - 2020;

Thực hiện quy trình quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2019-2020. Cụ thể như sau:

I. Thời hạn nhận hồ sơ:

Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2019.

II. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn:

2.1 Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, gồm 02 bộ hồ sơ gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp) và 01 bản điện tử được ghi trên đĩa quang (dạng PDF, không đặt mật khẩu), được đóng gói trong túi hồ sơ có niêm phong, bên ngoài ghi rõ: (1) Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ; (2) Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ; (3) Họ tên của cá nhân đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ; (4) Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

2. Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, bao gồm:

(1) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì;

(2) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Mẫu 06-ĐĐK);

(3) Thuyết minh đề tài (Mẫu 07-TMĐTCN đối với đề tài khoa học và công nghệ; Mẫu 08-TMĐTXH đối với đề tài khoa học xã hội);

(4) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì (Mẫu 11-LLTC);

(5) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ trì và các cá nhân đăng ký thực hiện chính có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Mẫu 12-LLCN);

(6) Văn bản xác nhận ứng dụng kết quả nghiên cứu dự kiến của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh An Giang (Mẫu 50-GĐN);

(7) Văn bản xác nhận về sự đồng ý của các tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện (nếu có) (Mẫu 13-PHNC);

(8) Văn bản chứng minh năng lực về nhân lực khoa học và công nghệ, trang thiết bị của đơn vị phối hợp và khả năng huy động vốn từ nguồn khác để thực hiện (nếu có);

(9) Bảng báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm (nếu có).

3. Lưu ý: Hồ sơ được xem là hợp lệ **bắt buộc phải có các thành phần từ (1) đến (6); phải nộp đúng thời hạn** (căn cứ vào dấu bưu điện nơi gửi hoặc dấu văn thư nhận nếu gửi trực tiếp) và các biểu mẫu phải đáp ứng yêu cầu phù hợp về thể thức và nội dung.

Hồ sơ không hợp lệ sẽ không được xem xét tuyển chọn và không gửi trả lại.

III. Nơi nhận hồ sơ:

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang

Địa chỉ: 269A Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Hòa, TP. Long Xuyên, An Giang.

Các files biểu mẫu liên quan được đăng trên website có địa chỉ: <http://sokhcn.angiang.gov.vn/>, mục *Hoạt động KH&CN*.


Kết quả tuyển chọn sẽ được đăng trên website có địa chỉ đã nêu trên thay cho văn bản thông báo đến từng đơn vị, cá nhân dự tuyển.

Mọi chi tiết cần thiết xin liên hệ: Phòng Quản lý khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang, điện thoại: 0296.3854.662 hoặc email theo địa chỉ: qlkhag@gmail.com.

Nơi nhận:

- Các tổ chức, cá nhân (theo danh sách);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, P.QLKH.

GIÁM ĐỐC



Tang Phú An

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH NĂM 2019-2020

(Kèm theo Thông báo số 822/TB-SKHCN ngày 12/8/2019 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2019-2020)

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Yêu cầu về kết quả/sản phẩm dự kiến
1	Nâng cao năng lực cạnh tranh các sản phẩm tái cơ cấu tỉnh An Giang trong điều kiện biến đổi khí hậu và hội nhập	Nghiên cứu và phân tích những luận cứ để xây dựng “Đề án nâng cao năng lực cạnh tranh các sản phẩm tái cơ cấu tỉnh An Giang trong điều kiện biến đổi khí hậu và hội nhập”, trong đó chỉ ra được các cơ hội, thách thức và đề ra được những định hướng và giải pháp chính nhằm phát triển một số các ngành hàng nông sản chủ lực có sức cạnh tranh cao, hiệu quả và bền vững.	<ul style="list-style-type: none"> - Một bản đề án nộp cho UBND tỉnh An Giang. - Biên bản các cuộc họp và Hội thảo tham vấn.
2	Nghiên cứu phát triển và xây dựng mô hình địa du lịch tại tỉnh An Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tiềm năng phát triển địa du lịch ở An Giang. - Định hướng và giải pháp phát triển địa du lịch tại An Giang. - Xây dựng mô hình địa du lịch điển hình tại An Giang. - Khảo sát, đánh giá tiềm năng phát triển địa du lịch ở An Giang. Tập trung vào các di sản địa chất geosites như: geosite Óc Eo- Ba Thê, geosite Núi Sam, geosite Bảy núi, geosite Tà Pạ, geosite Xà Lôn, geosite sông Tiền, geosite sông Hậu.... 	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả khảo sát, đánh giá tiềm năng phát triển địa du lịch ở An Giang. Tập trung vào các di sản địa chất geosites như: geosite Óc Eo- Ba Thê, geosite Núi Sam, geosite Bảy núi, geosite Tà Pạ, geosite Xà Lôn, geosite sông Tiền, geosite sông Hậu.... - Báo cáo nghiên cứu sẽ tập trung các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm kê, đánh giá các geosite về các giá trị khoa học và các giá trị bổ sung (sinh thái, thẩm mỹ, văn hóa, kinh tế...) để có kế hoạch bảo tồn, phục vụ du lịch. - Hiệu chỉnh bản đồ vùng Bảy núi. Định danh cụ thể các ngọn núi với việc mô tả chi tiết đặc điểm hình thái và cấu trúc các ngọn núi phục vụ du lịch.

			<ul style="list-style-type: none"> - Lập bản đồ hệ thống các bờ biển cỏ, cảng biển cỏ, lòng sông cỏ, sông Hậu cỏ, định rõ hình thái kênh 4 từ AngKor Borei tới Óc Eo để bổ sung tư liệu cho văn hóa Óc Eo. - Xây dựng định hướng và giải pháp phát triển địa du lịch tại An Giang. - Xây dựng mô hình địa du lịch điển hình tại An Giang. - Tập huấn về địa du lịch cho các cán bộ, chuyên viên về du lịch ở An Giang có liên quan đến phát triển địa du lịch.
3	<p>Nghiên cứu thực trạng chuyển dịch lao động (sự di dân) từ nông thôn An Giang đến thành thị và các tỉnh khác; và ảnh hưởng của nó đến tình trạng học sinh bỏ học và an sinh xã hội tỉnh An Giang</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu đánh giá quá trình đô thị hóa tại An Giang và ảnh hưởng của nó đến phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. - Nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của quá trình đô thị hóa đến sự di dân của cư dân An Giang, nhất là cư dân nông thôn, từ nông thôn ra thành thị. - Khảo sát đánh giá hệ quả của sự di dân từ nông thôn An Giang ra các tỉnh khác đến tình trạng học sinh bỏ học và an sinh xã hội. - Dự báo ảnh hưởng của quá trình đô thị hóa đến sự di dân của cư dân nông thôn An Giang giai đoạn 2020-2025. - Đề xuất giải pháp để phát huy các mặt tích cực và hạn chế các hệ quả tiêu cực đối với quá trình đô thị hóa đến sự di dân của cư dân nông thôn An Giang giai đoạn 2020-2025. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả khảo sát, đánh giá quá trình đô thị hóa tại tỉnh An Giang đến sự di dân của cư dân An Giang, nhất là cư dân nông thôn, và ảnh hưởng của nó đến phát triển kinh tế xã hội của tỉnh qua 3 địa bàn khảo sát: huyện Châu Thành, Tịnh Biên, Phú Tân. - Kết quả khảo sát đánh giá hệ quả của sự di dân từ nông thôn An Giang ra các tỉnh khác đến vấn đề an sinh xã hội, tập trung tình trạng học sinh bỏ học. - Dự báo ảnh hưởng của quá trình đô thị hóa đến sự di dân của cư dân nông thôn An Giang giai đoạn 2020-2025. - Giải pháp để phát huy các mặt tích cực và hạn chế các hệ quả tiêu cực đối với quá trình đô thị hóa đến sự di dân của cư dân nông thôn An Giang giai đoạn 2020-2025.

Nghiên cứu xây dựng quy trình ương cá tra nâng cao tỷ lệ sống và chất lượng con giống quy mô hàng hóa

Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất giống cá tra bằng hệ thống tuần hoàn đảm bảo chất lượng con giống tốt, đạt tỷ lệ sống cao và sạch bệnh.

Mục tiêu cụ thể:

- Thiết kế và xây dựng hệ thống ương cá tra giống hai giai đoạn trong nhà bằng hệ thống tuần hoàn với quy mô 1.000m² đạt công suất 400.000-500.000 con giống mỗi đợt.

- Xây dựng quy trình ương nuôi cá tra giai đoạn bột lên hương bằng hệ thống tuần hoàn với mật độ 3.000 con/m³ đạt tỷ lệ sống 40% trở lên và đảm bảo chất lượng tốt, không nhiễm bệnh.

- Xây dựng quy trình ương nuôi cá tra giai đoạn hương lên giống bằng hệ thống tuần hoàn đạt tỷ lệ sống trên 90% và đảm bảo chất lượng tốt, không nhiễm bệnh

- Tập huấn mô hình công nghệ cho 20 công ty, hộ dân đã và đang tham gia sản xuất cá tra giống tại các tỉnh ĐBSCL.

- Bản thiết kế hệ thống trang trại ương nuôi cá tra giống bằng công nghệ tuần hoàn trong nhà với diện tích xây dựng 1.000m².

- Mô hình hệ thống trang trại ương nuôi cá tra giống đảm bảo an toàn sinh học:

- Quy mô xây dựng: 1.000m²

- Năng suất: 400.000-500.000 con giống mỗi đợt

- Hệ thống trang trại nuôi đảm bảo an toàn sinh học ít phát thải gây ô nhiễm môi trường.

- Quy trình ương nuôi cá tra giống bằng công nghệ tuần hoàn giai đoạn bột lên:

- Mật độ: 3.000 con/m³

- Tỷ lệ sống: $\geq 40\%$

- Chất lượng: cá khỏe mạnh, không nhiễm bệnh nội ngoại ký sinh, xuất huyết hay gan thận mũ.

- Quy trình ương nuôi cá tra giống bằng công nghệ tuần hoàn giai đoạn hương lên giống đạt tỷ lệ sống từ 90% trở lên, không sử dụng kháng sinh, ít thay nước và không gây ô nhiễm môi trường.

- Tỷ lệ sống: $\geq 90\%$

- Chất lượng: cá khỏe mạnh, không nhiễm bệnh nội ngoại ký sinh, xuất huyết hay gan thận mũ.

- Sản phẩm cá tra giống khỏe mạnh và không nhiễm các loại bệnh do ký sinh trùng hoặc vi khuẩn gây ra.

5	Nghiên cứu chọn tạo giống xoài đặc hữu phục vụ xuất khẩu tại tỉnh An Giang	Tạo ra 1-2 giống xoài mới có bản quyền giống, thích nghi và phát triển sản xuất tại tỉnh An Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập 2-4 giống xoài thương mại mới trong và ngoài nước; - 5-10 dòng xoài đột biến triển vọng cho khảo nghiệm VCU; - Bộ chỉ thị phân tử phục vụ xác định giống; - Chọn 1-2 giống/dòng xoài đột biến mới cho khảo nghiệm DUS và khảo nghiệm sản xuất; - Công nhận và bảo hộ giống xoài mới.
---	--	---	---

Tổng cộng: 05 đề tài./.